TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông P Anh Thành;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và bà Lý Thị Nhân.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Quan Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa****:* Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang và điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2024/TLST-HS ngày 27/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS, ngày 04/12/2024, đối với các bị cáo:

1. PHẠM ĐỨC P; Sinh ngày 30/7/1974, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ X, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ (đảng, đoàn thể): Không; con ông Phạm Tôn, sinh năm 1943 và bà Vũ Thị Thanh, sinh năm 1948; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1985 (Đã ly hôn); Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 76/2013/HSPT, ngày 25/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong toàn bộ Bản án).

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPHC, ngày 19/8/2015 của Công an phường P Thiết, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14b/QĐ-XPHC, ngày 06/01/2016 của Công an phường P Thiết, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, trị trấn số 102/QĐ-CT, ngày 25/8/2016 của UBND phường P Thiết, thành phố Tuyên Quang trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 25/8/2016 đến 25/11/2016.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 238/QĐ-XPHC, ngày 11/11/2019 của Công an phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang về hành vi Đánh nhau.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2451/QĐ-XPHC, ngày 10/12/2020 của Công an phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2452/QĐ-XPHC, ngày 14/12/2020 của Công an thành phố Tuyên Quang về hành vi Có lời nói lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người thi hành công vụ.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm gian Công an tỉnh Tuyên Quang.

2. ĐINH THÁI S; Sinh ngày 05/3/1982, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ M, thị trấn Y, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ (đảng, đoàn thể): Không; con ông Đinh Thế Quang, sinh năm 1954 và bà Vũ Thị Hoà, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị Huyền Giang, sinh năm 1983 (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61/QĐ-XPHC, ngày 11/7/2017 của Công an thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/6/2024 Phạm Đức P một mình đi xe ô tô khách (không xác định được biển số xe) từ thành phố Tuyên Quang đến khu vực Bến xe khách Thái Nguyên thuộc phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy (Heroine, Methamphetamine và MDMA) về bán kiếm lời. Đến nơi, P gặp và hỏi mua được 01 gói Methamphetamine bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng, mép túi viền màu cam với giá 1.300.000 đồng; 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng và 01 viên nén MDMA màu hồng với giá 200.000 đồng (đều bọc ngoài bằng nilon màu trắng) của một người đàn ông (không xác định được họ, tên địa chỉ). P cất giấu toàn bộ số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi xe ô tô khách về nhà. Khi về đến nhà, P mang lên phòng ngủ thuộc tầng ba, chia gói Heroine thành 05 gói nhỏ (đều bọc ngoài bằng giấy màu trắng có in chữ màu đen) sau đó cất 03 gói trên nóc giá sách kê cạnh giường ngủ, 01 viên nén MDMA cùng 01 gói Methamphetamine vào

trong bình sứ để sau giá sách, 02 gói Heroine còn lại P quấn băng dính mầu đen bên ngoài rồi cất dưới chân chiếc quạt cây để ở phòng khách tầng một. Đến sáng ngày 12/6/2024, P lấy 01 gói Heroine cất trên nóc giá sách ra sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2024, khi P đang ở nhà thì Đinh Thái S đi xe mô tô biển số 22B2-250.56 (xe S mượn của ông Nguyễn Thái S) đến nhà P chơi. Quá trình ngồi uống nước, thấy P nói có ma túy bán, S hỏi mua của P 02 gói Heroine với giá 600.000 đồng để sử dụng. P đồng ý, cầm tiền rồi lấy 02 gói Heroine đang giấu dưới chân chiếc quạt cây để ở phòng khách tầng một đưa cho S. S cầm 02 gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi đến khu vực tổ dân phố 03, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang thì gặp tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện, S đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine trên. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Thái S hồi 12 giờ 10 phút cùng ngày.

Hồi 14 giờ 35 phút cùng ngày, tổ công tác đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Đức P, phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ tầng 3: 02 gói nhỏ đều bọc ngoài bằng giấy màu trắng có in chữ màu đen chứa chất bột vón cục màu trắng trên nóc kệ để sách cạnh giường ngủ; 01 túi nilon màu trắng, mép túi viền màu cam chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng bọc ngoài bằng nilon màu trắng bên trong bình sứ để sau kệ sách.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phạm Đức P và Đinh Thái S đều (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. S khai nhận ngày 08/6/2024 đã sử dụng Heroine tại khu vực gần bờ sông Lô thuộc phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, P khai nhận ngày 12/6/2024 đã sử Heroine tại nhà ở của mình.

Bản Kết luận giám định số 815/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang về tang vật thu giữ của Đinh Thái S, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma tuý; loại Heroine (Heroin); khối lượng ***0,156g***.

Bản Kết luận giám định số 816/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang về tang vật thu giữ của Phạm Đức P, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng ***0,03g*** *(Không phẩy không ba gam)*. Số chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng ***2,194g*** *(Hai phẩy một chín bốn gam)*. 01 (Một) viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA; khối lượng ***0,543g*** *(Không phẩy năm bốn ba gam)*.

Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 161/KLGĐ ngày 23/10/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc, kết luận: Phạm Đức P, sinh năm 1974, trú tại Tổ X, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang không bị bệnh Tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý" ngày 11 và ngày 12/6/2024 Phạm Đức P không bị bệnh Tâm thần. Phạm Đức P đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành

vi. Hiện tại (tại thời điểm giám định) Phạm Đức P không bị bệnh Tâm thần. Phạm Đức P đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đinh Thái S 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,156g, sau khi giám định còn 0,106g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Đinh Thái S, giám định ngày 12/6/2024". Thu giữ của Phạm Đức P 01 gói Methamphetamine có khối lượng 2,194g, sau khi giám định còn 2,144g; 01 viên nén MDMA, khối lượng 0,534g và 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,03g (đã lấy mẫu giám định hết, còn bao gói) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Phạm Đức P, giám định ngày 12/6/2024". Tạm giữ của Đinh Thái S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 22B2-250.56, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A11, vỏ màu đen, bên trong có gắn sim số 0869831920; tạm giữ của Phạm Đức P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 Prime, vỏ màu đen, bên trong có gắn sim số 0912157799 và số tiền 600.000 đồng. Ngày 24/10/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Thái S, chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố.

Tại bản cáo trạng số 141/CT- VKSTP ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Đinh Thái S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Phạm Đức P về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Đinh Thái S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đức P từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 12/6/2024);

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Thái S từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 12/6/2024);

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy:

01 phong bì được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Phạm Đức P, giám định ngày 12/6/2024".

01 phong bì được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Đinh Thái S, giám định ngày 12/6/2024".

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 600.000đ do Phạm Đức P bán trái phép chất ma túy mà có.

Trả lại: Đinh Thái S 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A11, vỏ màu đen, bên trong có gắn sim số 0869831920; Phạm Đức P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 Prime, vỏ màu đen, bên trong có gắn sim số 0912157799 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi bị truy tố và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 12/6/2024, tại nhà ở của Phạm Đức P thuộc Tổ X, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Đức P đã có hành vi bán trái phép cho Đinh Thái S 02 gói Heroine (khối lượng ***0,156 gam***) với giá 600.000 đồng. Ngoài ra, Phạm Đức P còn có hành vi tàng trữ ***0,03g*** Heroine, ***2,194g*** Methamphetamine và ***0,543g*** MDMA, mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/6/2024, tại tổ dân phố 03, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Đinh Thái S có hành vi tàng trữ trái phép **0,156g** Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của Phạm Đức P đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Đinh Thái S đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma tuý và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được ma tuý là vật mà Nhà nước cấm lưu hành.

[3] Vị trí, vai trò của từng bị cáo; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Nhân thân bị cáo và quyết định hình phạt chính.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội độc lập với nhau.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Phạm Đức P có bố, mẹ là người có công với Cách mạng, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu: Bị cáo P nhiều lần vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử, bị cơ quan nhà nước xử phạt mà vẫn tiếp tục vi pham thể hiện sự coi thường pháp luật; Bị cáo S 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó đối với cả hai bị cáo đều cần xử mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung có hiệu quả.

Đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng mức hình phạt chính đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung:

HĐXX thấy rằng: Bị cáo Phạm Đức P không có tài sản, thu nhập ổn định; Bị cáo Đinh Thái S tàng trữ ma túy không có tính vụ lợi nên không phạt tiền bổ sung các bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước với số tiền 600.000đ thu giữ của bị cáo Phạm Đức P do phạm tội mà có theo quy định điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về vật chứng: Ma túy thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành do đó áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

Điện thoại di động của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo:

Các bị cáo - mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông theo Phạm Đức P khai đã bán ma túy cho P ngày 11/6/2024 tại khu vực Bến xe khách Thái Nguyên và người đàn ông theo Đinh Thái S khai đã bán ma túy cho S ngày 08/6/2024 tại khu vực Bến xe khách S Dương nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Đức P, Đinh Thái S; ngày 19/7/2024 Công an thành phố Tuyên Quang đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1649, 1650, hình thức phạt tiền là đúng.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô khi trong cơ thể có chất ma túy vào ngày 12/6/2024 của Đinh Thái S, ngày 19/7/2024, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Trưởng Công an thành phố Tuyên Quang để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là đúng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức P phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy";* Bị cáo Đinh Thái S phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Phạm Đức P 02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/6/2024).

+ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Đinh Thái S 01** (Một) năm **02** (Hai) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/6/2024).

3. Biện pháp tư pháp.

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

01 phong bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Đinh Thái S, giám định ngày 12/6/2024".

01 phong bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Phạm Đức P, giám định ngày 12/6/2024".

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 600.000đ *(Sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ của Phạm Đức P.

+ Trả lại: Đinh Thái S 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A11, vỏ màu đen, bên trong có gắn sim số 0869831920; Phạm Đức P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 Prime, vỏ màu đen, bên trong có gắn sim số 0912157799 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 02/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang).

Số tiền thu giữ đang được quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang mở tại kho bạc nhà nước thành phố Tuyên Quang theo Ủy nhiệm chi số 07 ngày 09/7/2024 của Phòng Tài chính và Kế hoạch thành phố Tuyên Quang.

4. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Đức P và Đinh Thái S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP Tuyên Quang
- Phòng HSNV- CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Bị cáo; Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

P Anh Thành

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP Tuyên Quang
- Phòng HSNV- CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Bị cáo; Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

P Anh Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM		**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Lý Thị Nhân	**Hà Hữu Bình**	**P Anh Thành**